

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2022/HS-ST
Ngày 08 – 9 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Trọng Tâm

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cúc, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 123/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Huỳnh Văn Đ**, tên gọi khác: Không có, sinh năm 2003, tại: Không rõ. Tại Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 54/ĐT ngày 26/4/2021 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế thành phố Cần Thơ, kết luận thời điểm giám định ngày 22/4/2021 Huỳnh Văn Đ có độ tuổi từ 18 tuổi 00 tháng đến 18 tuổi 06 tháng. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Không; địa chỉ cư trú: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Đ1 (đã chết), con bà: Không rõ; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không. Nhân thân: Tốt. Bị cáo bị tạm giữ ngày 01/6/2022 đến ngày 04/6/2022 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị **Nguyễn Thị Thanh Ph**, sinh năm 1979. (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp XL, xã LVL, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 23/02/2021, Nguyễn Châu H (Nguyễn Châu Hg sinh năm: 1999, hộ khẩu thường trú: Ấp GN, xã ĐH, huyện CN, tỉnh Cà Mau) và Huỳnh Văn Đ rủ nhau tìm tài sản để trộm. Đ và Hoàng thỏa thuận chia nhau tìm tài sản, người nào trộm được thì cùng nhau bán, chia nhau tiêu xài. H và Đ hẹn gặp nhau tại cổng TL thuộc xã LVL, thành phố C sau khi trộm. Khi H đến nhà của chị Nguyễn Thị Thanh Ph tại ấp XL, xã LVL, thành phố C thì phát hiện một xe đạp hiệu Catani 360, không người trông coi, xe không khóa nên H vào lấy trộm, chạy đến cổng TL gặp Đ rồi cùng nhau chạy xe đến tiệm xe đạp Ch thuộc phường H, thành phố C bán cho tiệm với giá 200.000 đồng. H và Đ chia nhau mỗi người 100.000 đồng. Sau khi bị mất trộm, chị Ph đến Công an xã LVL trình báo sự việc.

Tại biên bản ngày 13/5/2021 về việc kiểm tra đoạn camera vụ trộm xảy ra ngày 23/02/2021, Nguyễn Châu H xác định: Thời điểm 19:28:46 xuất hiện đối tượng nam mặc áo màu xanh dương ngắn tay, mặc quần short Jean vào lấy trộm xe đạp và tẩu thoát khỏi hiện trường là H.

Quá trình làm việc với ông Phạm Công Ch, sinh năm 1964 (chủ tiệm xe đạp Ch), ông Ch xác định có mua chiếc xe đạp màu xanh đen hiệu Catani 360 của H và Đ bán với giá 200.000 đồng, khi mua xe ông Ch không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có. Ngày 26/02/2021 ông Ch đã giao nộp cho cơ quan Công an 01 xe đạp màu xanh đen hiệu Catani 360, khung sườn ngang mà ông đã mua của H và Đ. Ông Ch không yêu cầu H và Đ bồi thường về dân sự.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tạm giữ của H 120.000 đồng; tạm giữ của Đ 60.000 đồng tiền do bán xe trộm mà có được.

Ngày 01/4/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã giao trả cho chị Nguyễn Thị Thanh Ph 01 xe đạp hiệu Catani 360 màu xanh đen mà chị Ph bị mất trộm.

Tại Kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐG ngày 18/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 (một) xe đạp thể thao hiệu Catani đã qua sử dụng, giá trị còn lại 87,5% là: $4.500.000đ \times 87,5\% = 3.937.500$ đồng (*ba triệu chín trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng*).

Ngoài ra Huỳnh Văn Đ còn thực hiện các vụ trộm khác là trộm cắp tài sản của chị Võ Thị Q, sinh năm: 1988, tại xã LVL vào tháng 01/2021 và trộm cắp tài sản của chị Phạm Thiên Tổ Ng, sinh năm 2000, tại ấp BĐ, xã LVL, thành phố C vào tháng 02/2021.

Tại Cáo trạng số 123/CT-VKS ngày 12/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo Huỳnh Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo Cáo trạng số 123/CT-VKS ngày 11/8/2022 và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố Huỳnh Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Đ từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Về số tiền thu lợi bất chính: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, truy thu của bị cáo 40.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn Đ hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng đã truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, bị hại không khiếu nại gì về các hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, về quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố C. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng, các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Bị hại là chị Nguyễn Thị Thanh Ph vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy chị Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ; quá trình điều tra đã có lời khai hợp pháp của chị Ph nên việc vắng mặt của chị Ph không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Ph theo quy định pháp luật.

[3] Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn Đ hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, theo đó thể hiện: Vào ngày 23/02/2021, tại ấp XL, xã LVL, thành phố CM, Huỳnh Văn Đ và Nguyễn Châu Hg đã trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị Thanh Ph là 01 chiếc xe xe đạp hiệu Catani 360 màu xanh đen, đã qua sử dụng, giá trị còn lại của tài sản là 3.937.500 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Khi phạm tội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Bị cáo không trực tiếp lấy trộm tài sản của chị Ph nhưng bị cáo đã thỏa thuận thống nhất cùng H về việc cùng nhau đi trộm cắp tài sản và cùng bán tài sản trộm được, đã chia nhau tiêu xài nên trong vụ án này bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm. Tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá 3.937.500 đồng nên hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về mức lượng hình: Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất

an ninh trật tự địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy cần có hình phạt tương xứng với nhân thân, với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho toàn xã hội; để bị cáo có thời gian suy nghĩ về hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo đã thực hiện mà có hướng sửa đổi bản thân, trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên khi phạm tội, bị cáo là người dưới 18 tuổi, học vấn thấp, sống thiếu sự quan tâm, chăm sóc, giáo dục của cha mẹ nên Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng cùng với nhân thân, hoàn cảnh sống của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý xong tại Bản án hình sự sơ thẩm số 134/2021/HS-ST ngày 25/10/2021 của Tòa án nhân dân thành phố C nên không đặt ra việc xử lý.

[8] Đối với số tiền 100.000 đồng bị cáo có được khi cùng H bán xe đạp của chị Nguyễn Thị Thanh Ph: Xét thấy đây là tài sản do phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Bản án hình sự sơ thẩm số 134/2021/HS-ST ngày 25/10/2021 của Tòa án nhân dân thành phố C đã tịch thu số tiền 60.000 đồng tạm giữ của bị cáo nên cần truy thu của bị cáo 40.000 đồng là phù hợp.

[9] Đối với hành vi của Nguyễn Châu H trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị Thanh Ph: Nguyễn Châu H đã bị Tòa án nhân dân thành phố C xét xử vào năm 2021 tại Bản án hình sự sơ thẩm số 134/2021/HS-ST ngày 25/10/2021 nên không xem xét.

[10] Đối với hành vi của Huỳnh Văn Đ về việc trộm cắp tài sản của chị Võ Tú Q và Phạm Thiên Tố Ng: Chị Ng và chị Q đều không cung cấp được chứng từ mua bán và tài liệu thể hiện tính pháp lý, đặc điểm kỹ thuật của tài sản các chị bị mất trộm để phục vụ công tác định giá tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Huỳnh Văn Đ nên không đặt ra xem xét.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 01/6/2022.

Căn cứ các Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Buộc bị cáo phải nộp 40.000 đồng tiền thu lợi bất chính để nộp ngân sách nhà nước.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo Huỳnh Văn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố C;
- Cơ quan Thi hành án hình sự thành phố C;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố C;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Ngọc Hân